

ngiệp, trong đó: 03 sáng chế và giải pháp hữu ích, 45 nhãn hiệu, 01 kiểu dáng công nghiệp. Đến nay Nghệ An có 1.780 đối tượng được bảo hộ, trong đó có 1.679 nhãn hiệu, 76 kiểu dáng, 16 giải pháp hữu ích và 9 sáng chế. Nhãn hiệu cộng đồng có 31 đối tượng được cấp văn bằng bảo hộ nhãn hiệu, tất cả các văn bằng được bảo hộ chủ yếu thuộc đối tượng sản phẩm nông nghiệp và được cấp cho các Hội, hợp tác xã nông nghiệp.

### 5. Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

Hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo tỉnh đã được hình thành và phát triển khá vững chắc. Phong trào khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh đã phát triển cả chiều rộng và chiều sâu. Năm 2022, ra mắt Vườn ươm khởi nghiệp Sông Lam và Chi hội Phần mềm và dịch vụ CNTT Nghệ An trực thuộc VINASA. Hình thành đội ngũ mentor trong tỉnh và kết nối được với nhiều chuyên gia ngoài tỉnh sẵn sàng giúp đỡ các startup. Tổ chức các khóa đào tạo nâng cao kỹ năng, chia sẻ về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; đào tạo huấn luyện thuyết trình và kêu gọi vốn cho các startup; tăng cường kết nối với các quỹ trong và ngoài nước. Truyền thông về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo qua các kênh thông tin báo in, báo hình, website, fanpage, chương trình Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên Đài PT-TH Nghệ An...

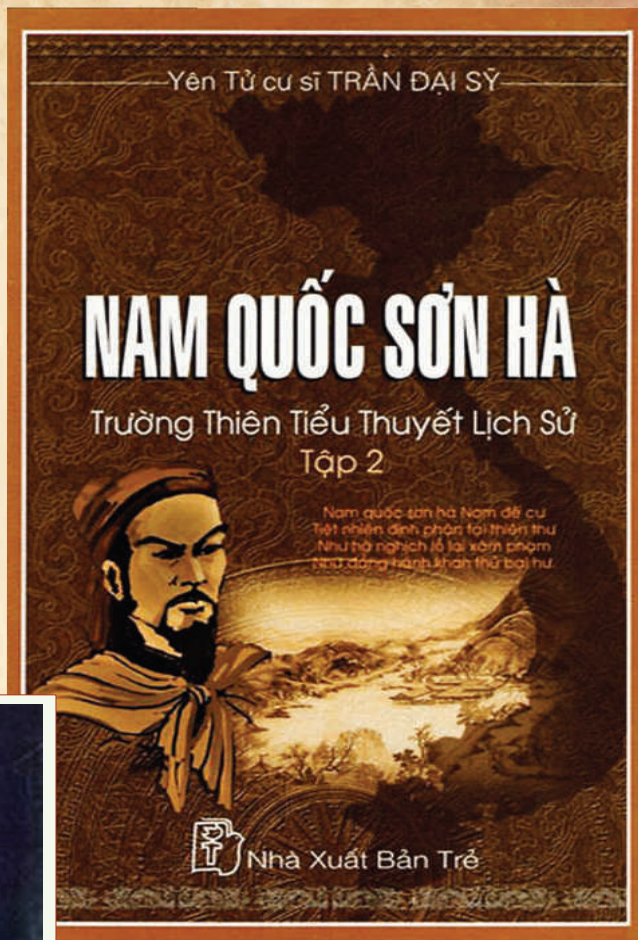
Năm 2022 Nghệ An có startup đạt Giải nhất cuộc thi Khởi nghiệp sáng tạo do Bộ KH&CN, Bộ NN&PTNT và Hội Sáng chế Việt Nam đồng tổ chức; Có các Startup đã nhận được cam kết đầu tư từ Quỹ trong và ngoài nước.

Cuộc thi Hackathon Nghệ An năm 2022 với chủ đề “*Ứng dụng công nghệ thông tin vào cuộc sống*” là cuộc thi lập trình dành cho các bạn trẻ đam mê công nghệ thông tin với 3 đơn vị đồng tổ chức (Trường Đại học Vinh, Công ty cổ phần Công nghệ GoStream và Công ty Cổ phần phát triển công nghệ Redsand) thu hút được 14 đội thi đến từ các tỉnh thành trong cả

nước, huy động nguồn xã hội hoá 100 triệu đồng cho công tác tổ chức và giải thưởng. Cuộc thi trao 1 giải Nhất phần thưởng trị giá 15 triệu đồng, 2 giải Nhì phần thưởng trị giá 10 triệu đồng và 3 giải Ba cho các đội thi.

Cuộc thi Tìm kiếm tài năng Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo Nghệ An mở rộng năm 2022 (Techfest Open NgheAn) có chủ đề “*Chuyển đổi số với khởi nghiệp sáng tạo*” hướng đến mục tiêu giải quyết các vấn đề của cộng đồng, xã hội bằng việc ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số góp phần tạo sự đột phá trong công tác cải cách hành chính và đẩy mạnh phát triển kinh tế xã hội của Nghệ An. Cuộc thi thu hút 116 dự án từ các tổ chức, cá nhân trên cả nước đăng ký tham gia với nhiều lĩnh vực và chung kết 10 dự án đạt giải chính (01 giải Nhất, 02 giải Nhì, 03 giải Ba, 04 giải Khuyến khích, 01 giải Dự án tác động xã hội và 11 giải dự án tiềm năng với tổng số tiền thưởng 235 triệu đồng). Có 5 dự án nhận được cam kết đầu tư từ các quỹ đầu tư và nhà đầu tư: (1) Dự án SEBOO - Creative toys nhận được cam kết đầu tư 150 triệu từ Quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo NSV - Nghệ An; (2) Dự án Thiết bị bảo vệ xe hơi thông minh CP22 được cá nhân nhà đầu tư Nguyễn Đình Hy tài trợ 50 triệu để phát triển sản phẩm; (3) Dự án Muối NANOSALT nhận được cam kết đầu tư từ Vườn ươm Khởi Nghiệp Sông Lam; và quỹ VSV Capital; (4) Dự án CardiCare - Ứng dụng thông minh theo dõi sức khỏe bệnh nhân tăng huyết áp: nhận được cam kết đầu tư 400 triệu từ Quỹ đầu tư khởi nghiệp VSV Capital; (5) Dự án Thiết kế, sản xuất các mặt hàng từ Vải tái chế nhận được cam kết đầu tư 25.000 USD từ Quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo Thiên Minh Đức. Đây là tiền đề quan trọng để phong trào Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo phát triển những năm tiếp theo. □

# TƯ TƯỞNG YÊU NƯỚC trong “NAM QUỐC SƠN HÀ”



## tư tưởng trọng dân trong “Chế độ dân chủ tập trung” dưới góc độ: Chân - Thiện - Mỹ

### □ LÊ TRUNG KIẾT\*

#### Đặt vấn đề

Như chúng ta biết, cùng với sức mạnh về kinh tế, sức mạnh về chính trị, sức mạnh về giáo dục - đào tạo, sức mạnh về khoa học - công nghệ thì sức mạnh về văn hóa luôn luôn

giữ một vai trò trọng yếu.

Văn hóa (Culture) không chỉ ở điểm đầu hoặc điểm cuối, mà văn hóa là quá trình hình thành nhân cách của con người; là quá trình tạo nên bản lĩnh, phong cách của một dân tộc

\* *Quỹ Tài Năng Trẻ TLH - GDH thuộc Hội Khoa học Tâm lý - Giáo dục Việt Nam*

trường tồn với chiều dài thời gian văn hiến (văn hóa và nhân tài). Ai đó đã từng nói, đại ý rằng: Sau khi quên hết, cái còn lại là văn hóa. Những giá trị văn hóa mang tính phổ quát: Chân (cái đúng) - Thiện (cái tốt) - Mỹ (cái đẹp).

Bằng phương pháp Hệ thống - Cấu trúc và phương pháp So sánh, người viết tiến hành khảo sát hai văn hóa phẩm của văn hóa Việt Nam, với mong muốn bước đầu tìm hiểu: Tư tưởng yêu nước bảo vệ độc lập dân tộc, bảo vệ Tổ quốc trong “Nam quốc sơn hà” (Lý Thường Kiệt) và tư tưởng chính trị: Trọng Dân trong “Chế độ dân chủ tập trung” (Hồ Chí Minh) nhìn dưới góc độ những giá trị văn hóa phổ quát: Chân - Thiện - Mỹ.

### **1. “Nam quốc sơn hà” (Lý Thường Kiệt): Văn hóa chính trị, đậm chất sử thi; bản Tuyên ngôn độc lập đầu tiên của Việt Nam bằng thơ**

Trong bài viết “Sự phát triển của tư tưởng yêu nước Việt Nam qua ba áng văn “Nam quốc sơn hà”, “Hịch tướng sĩ”, “Bình Ngô đại cáo” trong “Văn học Việt Nam - Văn học trung đại (Những công trình nghiên cứu)”, Nxb Giáo dục, TP.HCM, 2003, tác giả Tầm Vu có đoạn viết: “Tương truyền bài thơ mà ngày nay chúng ta gọi là “Nam quốc sơn hà” do Lý Thường Kiệt sáng tác khi quân ta cầm cự với quân Tống trên sông Như Nguyệt và chuẩn bị phản công để đẩy lui chúng, đó là vào năm 1077. Nhưng cũng có tài liệu văn học nói bài này đã xuất hiện hồi 980 - 981 khi Lê Hoàn tiêu diệt quân của Hâu Nhân Bảo (cũng là của nhà Tống). Theo Thần phả “Trương tôn thần sự tích” ở các đền Trương Hống, Trương Hát thì thần họ Trương hai lần đọc thơ, lần thứ nhất giúp Lê Hoàn, lần thứ nhì giúp Lý Thường Kiệt. Câu thứ tư (câu cuối) hai bài có khác nhau (...). Một đêm trên phòng tuyến sông Như Nguyệt, từ một ngôi đình linh thiêng, vang lên tiếng ngâm vang dội của phúc thần:

*Nam quốc sơn hà, Nam đế cư  
Tiệt nhiên định phận tại thiên thư  
Như hà nghịch lỗ lai xâm phạm  
Nhữ đẳng hành khan thủ bại hư.*

(Trong bài lưu truyền thời Lê Hoàn thì câu chót là “Nhất trận phong ba tận tảo trừ”).

Về tài liệu áng văn “Nam quốc sơn hà”, tác giả Tầm Vu dựa theo “Hợp tuyển thơ văn Việt Nam”, tập 2, Nxb Văn hóa, Hà Nội, 1963.

Theo chúng tôi, điều bất hợp lý là “Nhất trận phong ba tận tảo trừ” (Một trận phong ba sớm quét trừ hoàn toàn) không thể tồn tại trong kết cấu nghệ thuật: Chân lý - Phản Chân lý - Tất yếu bại vong của bài thơ “Nam quốc sơn hà”. Bởi lẽ, dân tộc Việt Nam từ ngàn đời nay có truyền thống hiếu hòa. Trong bài viết “Ảnh hưởng của Phật giáo đối với chính trị triều Lý” - Kỷ yếu Hội thảo quốc tế Việt Nam học lần thứ ba, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, 2010, tr. 294 - 295, tác giả Trần Xuân Trí - Khoa Lịch sử, Trường ĐHSPT Hà Nội, viết: “Lòng nhân ái, thương người của các vua Lý không chỉ đối với nhân dân Đại Việt mà còn cả với các tù binh Chiêm Thành. Năm 1010, Lý Thái Tổ đã tha cho 28 người Chiêm Thành bị Lê Ngoa Triều bắt trước đó. Không những thế, vua Lý còn sai người cấp thuốc men, quần áo, lương thực để họ trở về quê hương (...). Đối với Chiêm Thành, triều Lý giữ mối quan hệ hòa hiếu. Tuy nhiên, do nhiều lần Chiêm Thành đem quân quấy rối biên giới phía Nam, cướp của, bức hãm nhân dân cho nên nhiều lần vua Lý đã thân chinh cầm quân đi đánh dẹp. Năm 1044, Lý Thái Tông cầm quân đánh Chiêm Thành bắt được hơn 5.000 tù binh. Vua không những không cho giết mà còn cho họ nhận hộ thuộc làm ăn sinh sống ở Vĩnh Khang (Nghệ An ngày nay). Năm 1069, Lý Thánh Tông bắt được vua Chiêm Thành là Chế Củ cùng 5 vạn dân Chiêm Thành nhưng vua cũng không giết một ai.

Đối với nhà Tống, triều Lý có quan hệ hòa

hiếu, ân cần nhận sắc phong, đồng thời thực hiện lễ sinh và triều cống đều đặn. Sau khi đánh bại cuộc chiến tranh xâm lược của nhà Tống, triều Lý giao trả cho nhà Tống những dân phu, quân lính bị bắt tại Khâm Châu, Ung Châu năm 1075”. Những cứ liệu trên đây đã minh chứng truyền thống hiếu hòa, mềm dẻo, linh hoạt và nhân văn trong chính sách đối ngoại của triều Lý. Đó là văn hóa, là bản lĩnh, là phong cách của dân tộc Việt Nam, là tư tưởng chủ đạo của bài thơ “Nam quốc sơn hà”. Đây là luận cứ thứ nhất.

Luận cứ thứ hai, trong quan hệ nội tại của bài thơ, câu thứ tư (câu cuối) “Nhũ đẳng hành khan thủ bại hư” với phần dịch nghĩa: Chúng bây hãy xem sẽ tự chuốc lấy thất bại thảm hại (Tất yếu bại vong). Điều này khác với câu cuối trong bài thơ (chỗ dị bản) lưu truyền thời Lê Hoàn “Nhất trận phong ba tận tảo trừ” (Một trận phong ba sớm quét trừ hoàn toàn).

Xin một phút tĩnh lặng trong tâm để tìm sự khác biệt tinh tế qua tiếng vọng từ 3 chữ cuối của vị ngữ trong câu chót “thủ bại hư” (tự nhận lấy, tự chuốc lấy thất bại thảm hại) và “tận tảo trừ” (Sớm quét trừ hoàn toàn).

Do đó, theo chỉnh thể của văn bản, không nên chấp nhận thông tin không có cơ sở khoa học, làm phá vỡ cấu trúc hệ thống của bài thơ “Nam quốc sơn hà” (Lý Thường Kiệt).

### **Nam quốc sơn hà**

*Nam quốc sơn hà, Nam đế cư (Chân lý)*

*Tiệt nhiên định phận tại thiên thư (Chân lý)*

*Như hà nghịch lỗ lai xâm phạm (Phản Chân lý)*

*Nhũ đẳng hành khan thủ bại hư (Tất yếu bại vong).*

Tạm dịch nghĩa:

### **Sông núi nước Nam**

*Sông núi nước Nam, vua Nam ở (Chân lý)*

*Rành ràng định phận ở sách trời (Chân lý)*

*Cớ sao lũ giặc sang xâm phạm (Phản Chân lý)*

*Chúng bây hãy xem sẽ tự rước lấy thất bại thảm hại (Tất yếu bại vong).*

Từ đó đi đến khẳng định:

- “Nam quốc sơn hà” (Lý Thường Kiệt) - Văn hóa chính trị, đậm chất sử thi, từ trước đến nay được xem là bản Tuyên ngôn độc lập đầu tiên của Việt Nam bằng thơ (Sau 1.000 bị đô hộ, Bắc thuộc, Hán hóa);

- Một kết cấu nghệ thuật độc đáo: Chân lý - Phản Chân lý - Tất yếu bại vong. Mối quan hệ giữa kết cấu nghệ thuật và nội dung văn bản là mối quan hệ thống nhất (không phải là mối quan hệ kết hợp), hình thức và nội dung thống nhất là một, hình thức mang tính nội dung (xét về Thi pháp thể loại - Thi pháp thơ) và đặc biệt phù hợp với văn hóa ứng xử của dân tộc Việt Nam: Hiếu hòa.

## **2. “Chế độ dân chủ tập trung” (Hồ Chí Minh) - Văn hóa chính trị, một tư tưởng lớn: Trọng dân**

Chủ tịch Hồ Chí Minh - Anh hùng giải phóng dân tộc, Danh nhân văn hóa thế giới, nhà hoạt động chính trị chuyên nghiệp tầm cỡ quốc gia và quốc tế, một trong những thiên tài chính trị của thế kỷ 20, suốt cuộc đời vì nước - vì dân, nổi lên xuyên suốt hai tư tưởng chủ đạo: Độc lập dân tộc và hạnh phúc của nhân dân; lấy hạnh phúc của nhân dân làm lẽ sống của đời mình, đã nói về thực hành dân chủ như sau:

- Chế độ của ta là chế độ dân chủ. Nhân dân là chủ. Chính phủ là đầy tớ của nhân dân. Nhân dân có quyền đôn đốc và phê bình chính phủ. Chính phủ thì việc to việc nhỏ đều nhằm mục đích phục vụ lợi ích của nhân dân. Vì vậy nhân dân lại có nhiệm vụ giúp đỡ chính phủ, theo đúng kỷ luật của chính phủ và làm đúng chính sách của chính phủ, để chính phủ làm tròn nhiệm vụ mà nhân dân đã giao phó (*Hồ Chí Minh toàn tập*, Nxb Chính trị Quốc gia,



Ảnh: Tư liệu

Hà Nội, 2002, tập 7, tr. 368).

- Chủ trương của Đảng ta là: Trong nội bộ thì mở rộng dân chủ, tự phê bình và phê bình. Nguyên tắc tổ chức thì cực kỳ nghiêm, tức là bất kỳ hoàn cảnh nào mọi đảng viên và cán bộ cũng phải thật thà và triệt để chấp hành chính sách và nghị quyết của Đảng. Phải làm đúng chế độ gửi báo cáo và xin chỉ thị (Sđd, tập 7, tr. 335).

- Nhà nước ta phát huy dân chủ đến cao độ, đó là do tính chất Nhà nước ta là Nhà nước của nhân dân. Có phát huy dân chủ đến cao độ thì mới động viên được tất cả lực lượng của nhân dân đưa cách mạng tiến lên (Sđd, tập 9, tr. 592).

- Phải thật sự mở rộng dân chủ để tất cả đảng viên bày tỏ hết ý kiến của mình. Phải gom góp ý kiến của đảng viên để giúp đỡ Trung ương chuẩn bị Đại hội Đảng cho tốt (Sđd, tập 10, tr. 118).

- Cán bộ lãnh đạo cần làm gương mẫu thực hiện dân chủ phê bình và tự phê bình. Các cán bộ bất kỳ cấp nào cao hay thấp có quyền và có nghĩa vụ đòi hỏi thực hành dân chủ (Sđd, tập 7, tr.83).

- Đảng ta phải giữ vững chế độ dân chủ tập trung. Phải luôn luôn chỉnh đốn tổ chức, loại bỏ những phần tử xấu ra khỏi Đảng. Phải bồi dưỡng, lựa chọn và dùng cán bộ một cách

đúng đắn (Sđd, tập 7, tr. 235).

- Tập thể lãnh đạo là dân chủ.

Cá nhân phụ trách là tập trung.

Tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, tức là dân chủ tập trung. Làm việc mà không theo đúng cách đó, tức là làm trái dân chủ tập trung (Sđd, tập 5, tr.

505).

- Thực hành dân chủ để làm cho dân ai cũng được hưởng quyền dân chủ, tự do (Sđd, tập 5, tr. 30).

Đây là bước phát triển từ tư tưởng chính trị: Thân Dân “Dưỡng sức dân làm kế sâu rễ, bền gốc” (Trần Hưng Đạo) của hào khí Đông A thời nhà Trần đến tư tưởng chính trị: Trọng Dân của thời đại Hồ Chí Minh; khẳng định Nhà nước ta là Nhà nước của dân, do dân, vì dân; dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra - giám sát, dân thụ hưởng; thực hiện Quy chế “Phát huy quyền làm chủ của nhân dân ở cơ sở”, v.v...

Điểm nhấn của tư tưởng lớn: “Chế độ dân chủ tập trung” (Hồ Chí Minh) là phép nước đặt ra, dựa trên nguyên tắc: Tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, được hiểu là dân chủ có tổ chức; phân biệt với dân chủ vô chính phủ và “chủ dân” (!).

Điều cần nói thêm rằng: “Chế độ dân chủ tập trung” (Hồ Chí Minh) mang nội hàm của Chính trị học. Tư tưởng Trọng Dân trong “Chế độ dân chủ tập trung” (Hồ Chí Minh) mang nội hàm Chính trị học mà cơ sở triết lý là: Hoạt động thực tiễn mở rộng dân chủ để đi đến thống nhất, tập trung; và thống nhất, tập trung phải trên cơ sở thực hành dân chủ.

Cơ sở lý luận trên chỉ có thể có được ở chế độ lập hiến, lập pháp của nền cộng hòa và ở chế độ dân chủ (đúng nghĩa), chế độ dân chủ tập trung - có tổ chức, không phải kiểu “dân chủ vô chính phủ”.

Mặt khác, phương pháp tư duy khoa học giúp ta tìm hiểu bản chất sự vật từ những thuộc tính bên ngoài đến những thuộc tính bên trong của sự vật, nhằm trả lời các câu hỏi: “Nó là gì?”, “Nó như thế nào?”, “Vì sao nó như thế?”, “Quan hệ giữa chúng ra sao?”, “Đặc trưng của nó là gì?”, “Quy luật tồn tại và phát triển của nó?” v.v...

Theo đó, về khoa học tiếng Việt, một trong những phương thức đặc thù của ngữ pháp tiếng Việt là trật tự từ. Như vậy, cấu trúc cụm danh từ “Chế độ dân chủ tập trung” trật tự từ là không đổi.

Ngữ nghĩa của cụm danh từ này là: Chế độ đó là chế độ dân chủ, dân chủ đó là dân chủ tập trung - có tổ chức. Đây là sự kết tinh văn hóa chính trị Đông, Tây, kim, cổ; một tư tưởng lớn: Trọng Dân. Nếu nói: Cán bộ là cái gốc của công việc thì “Chế độ dân chủ tập trung” (Hồ

Chí Minh) xoáy sâu vào công tác tổ chức và công tác cán bộ. Chủ tịch Hồ Chí Minh nói về điều này bằng cả tấm lòng chân thành, tâm huyết: “Đảng ta phải giữ vững chế độ dân chủ tập trung. Phải luôn luôn chỉnh đốn tổ chức, loại bỏ những phần tử xấu ra khỏi Đảng. Phải bồi dưỡng, lựa chọn và dùng cán bộ một cách đúng đắn” (*Hồ Chí Minh toàn tập*, tập 7, tr.235).

Điều này ghi thêm một ý nghĩa sâu sắc, và do đó chúng ta khi hiểu về “Chế độ dân chủ tập trung” (Hồ Chí Minh) không chỉ là: “Tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách” mà còn nhấn mạnh tính chất trọng yếu (có ý chiến lược) về vị trí - vai trò của công tác tổ chức và cán bộ.

### Lời kết

Dưới ánh sáng của những giá trị văn hóa phổ quát: Chân - Thiện - Mỹ, hai văn hóa phẩm của văn hóa Việt Nam - Văn hóa chính trị: “Nam quốc sơn hà” (Lý Thường Kiệt) và “Chế độ dân chủ tập trung” (Hồ Chí Minh) mãi mãi trường tồn với Tổ quốc Việt Nam, sông núi nước Nam, dân tộc Việt Nam. □

---

### Tài liệu tham khảo

1. *Hồ Chí Minh toàn tập*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2002.
2. *Hợp tuyển thơ văn Việt Nam*, tập 2, Nxb Văn hóa, Hà Nội, 1963.
3. *Kỷ yếu Hội thảo quốc tế Việt Nam học lần thứ ba*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, 2010.
4. *Văn học Việt Nam - Văn học trung đại* (Những công trình nghiên cứu), Nxb Giáo dục, TP.HCM, 2003.